

**TRƯỜNG TIỂU HỌC- TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÂN TRUNG**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Năm học: 2025-2026

Ngữ văn 7 –CTST

(Thời gian: 90 phút)

I.MỤC TIÊU:

1.Năng lực.

a. Năng lực đặc thù.

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (5Đ)

Tự luận

- Biết đọc hiểu một đoạn trích, thể thơ. Cụ thể:

+ Nhận biết được đoạn trích có đặc điểm hình thức của thơ bốn, năm chữ.

+ Nhận biết được đặc trưng thể loại, hình ảnh, từ ngữ, biện pháp tu từ , cảm xúc của tác giả trong đoạn trích.

+ Nhận biết được câu văn có sử dụng dấu chấm lửng, phó từ...

Tự luận:

- Hiểu và biết trình bày suy nghĩ của bản thân về bài học rút ra được từ nội dung bài thơ.(2.0đ)

PHẦN II. PHẦN VIẾT (5Đ)

*** Đề :**

- Viết bài văn biểu cảm về con người, sự việc (5.0đ)

b. Năng lực chung

- Tự chủ - tự học. Đọc và trả lời câu hỏi về thể loại/chủ đề, chi tiết,hình ảnh...

- Giải quyết vấn đề - sáng tạo. Sáng tạo khi đưa những bài học phù hợp với bản thân.

2. Phẩm chất: Có trách nhiệm làm bài kiểm tra, trung thực trong quá trình kiểm tra, biết nhân ái, yêu thương, chia sẻ với bạn bè khi cùng trải nghiệm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ:

- Tự luận:

+ Phần đọc hiểu: 04 câu (5 điểm)

+ Tự luận: 02 câu (5 điểm).

- Học sinh làm bài viết tay lên giấy kiểm tra nên cần trình bày sạch đẹp.

III. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:

Nội dung	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC				Tổng số
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
			Mức độ thấp	Mức độ cao	
I. Đọc- hiểu:	- Nhận diện: Đặc	- Lý do chọn hình ảnh yêu thích	- Rút ra được		

Ngữ liệu: Thor năm chữ	trung thể loại. - Xác định được phó từ và công dụng.		thông điệp, nội dung bài học qua văn bản.		
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	Số câu: 2 Số điểm: 2.0 Tỉ lệ: 20 %	Số câu: 2 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%	Số câu: 1 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%		Số câu: 5 Số điểm: 6 Tỉ lệ %: 60
II. Viết Văn biểu cảm				Viết bài văn biểu cảm về con người, hoặc bài văn phân tích một đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	Số câu: 1 Số điểm: 4 Tỉ lệ: 40%
Số câu Số điểm Tỉ lệ %				Số câu: 1 Số điểm: 4 Tỉ lệ: 40%	
Tổng số câu Tổng điểm Phần %	Số câu: 2 Số điểm: 2.0 Tỉ lệ: 20 %	Số câu: 2 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%	Số câu: 1 Số điểm: 2 Tỉ lệ: 20%	Số câu: 1 Số điểm: 4 Tỉ lệ: 40%	Số câu: 6 Số điểm: 10 100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA
MÔN: NGỮ VĂN 7 - THỜI GIAN: 90 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu văn bản	Bài thơ năm chữ(ngữ liệu ngoài SGK)	- Nhận biết được bài thơ thuộc thể loại thơ năm chữ - Xác định đặc trưng thể loại	1			
		-Nội dung \ -Hình ảnh liên tưởng	- Xác định được nội dung thông điệp bài thơ. - Xác định được hình ảnh trong bài thơ.		2		
2	Thực hành Tiếng Việt	Phó từ	- Xác định được công dụng của phó từ	1			
3	Viết đoạn văn:	Trình bày suy nghĩ của bản thân về nội dung bài thơ	- Nhận biết kiểu bài nêu cảm nghĩ. - Biết cách trình bày một đoạn văn.			1	
	Số câu:			2	2		
	Số điểm:			2.0	2.0	2.0	
	Tỉ lệ:			20%	20%	20%	
	Viết (Tự luận)	Viết văn biểu cảm: Viết bài văn biểu cảm về con người, hoặc: Viết một bài văn phân tích một đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	- Vận dụng kỹ năng viết văn biểu cảm đã học. - Tạo lập được một văn bản biểu cảm. - Bố cục hợp lí, chặt chẽ			1	

		mà em yêu thích nhất.					
	<i>Số câu:</i>					1	
	<i>Số điểm:</i>					4.0	
	<i>Tỉ lệ:</i>					40%	
Tổng chung	Tổng số câu:			2	2	2	
	Tổng số điểm:			20	20	6.0	
	Tổng tỉ lệ:			20%	20%	60%	100%

**TRƯỜNG TIỂU HỌC- TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÂN TRUNG**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2025 – 2026**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**MÔN: NGỮ VĂN 7
THỜI GIAN: 90 PHÚT**

I. PHẦN ĐỌC – HIỂU (6.0đ)

Đọc kĩ đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Dưới vỏ một cành bàng

Rào rào trận lá tuôn

Còn một vài lá đỏ

Rải vàng đầy mặt đất

Một mầm non nho nhỏ

Rừng cây trông thưa thớt

Còn nằm nép lạng im

Thấy chỉ cội với cành

....

Mầm non mắt lim dim

Mầm non vừa nghe thấy

Cố nhìn qua kẽ lá

Vội bật chiếc vỏ rơi

Thấy mây bay hối hả

Nó đứng dậy giữa trời

Thấy lát phát mưa phùn

Khoác áo màu xanh biếc

(Mầm non – *Võ Quảng*)

Câu 1 (1.0 đ): Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Hãy chỉ ra cách gieo vần trong 4 câu thơ đầu?

Câu 2 (1.0 đ): Nêu chủ đề của bài thơ?

Câu 3 (1.0 đ): Tìm một phó từ trong khổ thơ cuối bài thơ trên. Cho biết tác dụng của phó từ đó?

Câu 4 (1.0) : Hãy chỉ ra một hình ảnh thiên nhiên có trong bài thơ mà em thích nhất? Vì sao em thích hình ảnh đó?

Câu 5 (2.0đ): Tác giả gửi gắm thông điệp gì qua bài thơ trên ? Bản thân em có suy nghĩ như thế không? Trả lời bằng một đoạn văn ngắn (5-7 dòng)

PHẦN II. VIẾT (4.0đ):

Đề 1 : *Viết một bài văn trình bày cảm xúc đối với một người để lại cho em ấn tượng sâu sắc.*(400 chữ)

Đề 2: Em hãy viết bài văn phân tích một đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích nhất.

----- **HẾT** -----

**TRƯỜNG TIỂU HỌC- TRUNG HỌC CƠ SỞ
TÂN TRUNG**

ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Ngữ Văn 7

I. HƯỚNG DẪN CHUNG:

- Đề ra theo hình thức tự luận.
- Lưu ý: Khi chấm tự luận cần chú ý cách khai thác ý và diễn đạt.
- Đề ra gồm 2 phần: Đọc hiểu và phần viết.

II. HƯỚNG DẪN CHI TIẾT.

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0đ)

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Hãy chỉ ra cách gieo vần trong bốn câu thơ đầu?

- Thuộc thể thơ: năm chữ.(0.25đ)
- Cách gieo vần:vần chân:((đỏ - nhỏ).(0.5đ)

Câu 2: Nội dung chính của bài thơ? (1.0 đ)

Ca ngợi sức sống vẻ đẹp mãnh liệt của mầm non, hãy như những mầm non trưởng thành và bứt phá hơn theo từng năm tháng. (1.0đ)

*Lưu ý: Tùy vào cách diễn đạt của học sinh, miễn là phù hợp với nội dung, GV linh hoạt chấm điểm sao cho hợp lý.

Câu 3: Tìm một phó từ trong khổ thơ cuối bài thơ trên. Cho biết tác dụng của phó từ đó?

- Học sinh tìm đúng phó từ (0.5đ)
- Nêu công dụng của phó từ đó (0.5đ)

Câu 4 (1.0) : Hãy chỉ ra một hình ảnh thiên nhiên có trong bài thơ mà em thích nhất? Vì sao em thích hình ảnh đó?

- Học sinh chỉ đúng hình ảnh thiên nhiên (0.5đ)
- Lí giải hợp lí(0.5đ)

Câu 5 (2.0đ): Tác giả gửi gắm thông điệp gì qua bài thơ trên ? Bản thân em có suy nghĩ như thế không? Trả lời bằng một đoạn văn ngắn (5-7 dòng)

* Biểu điểm gợi ý:

- Học sinh viết đúng hình thức đoạn văn (0,5 điểm).
- (Trường hợp học sinh viết thiếu hoặc thừa dòng so với quy định: không trừ điểm.)
- Thể hiện cảm xúc nội dung, thông điệp bài thơ. (1.0 điểm).
- Diễn đạt ý thích hợp, mạch lạc, có bố cục hợp lí (0,5 điểm).

Trường hợp học sinh diễn đạt dài dòng, mắc lỗi chính tả, ngữ pháp: trừ 0.25 điểm.

*Lưu ý: Tùy vào cách diễn đạt của học sinh, miễn là phù hợp với nội dung, GV linh hoạt chấm điểm sao cho hợp lý.

PHẦN II. VIẾT (4.0đ)

Đề1 : Viết một bài văn trình bày cảm xúc đối với một người để lại cho em ấn tượng sâu sắc.(400 chữ)

a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm về con người gồm 3 phần: MB, TB, KB.- Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm về con người gồm 3 phần: MB, TB, KB.

b. Xác định đúng yêu cầu của đề.(0.25đ)

Biểu cảm về người thân của mình(ví dụ - Mẹ)

c. Trình bày cảm xúc của em về người mẹ kính yêu của mình

1. **Mở bài:** .(0,5đ)

- Giới thiệu được người mẹ mà em yêu quý nhất
- Tình cảm, ấn tượng của em về mẹ.

2. **Thân bài.**(2.5đ)

a. Giới thiệu một vài nét tiêu biểu về mẹ: Mái tóc, giọng nói, nụ cười, ánh mắt

·- Hoàn cảnh kinh tế gia đình ... công việc làm của mẹ, tính tình, phẩm chất.

b. Tình cảm của mẹ đối với những người xung quanh

- Ông bà nội, ngoại, với chồng con ...
- Với bà con họ hàng, làng xóm ...

c. Gợi lại những kỉ niệm của em với mẹ.

·-Nêu những suy nghĩ và mong muốn của em đối với mẹ.

3. **Kết bài:** .(1.0đ)

- Ấn tượng, cảm xúc của em đối với mẹ
- Liên hệ bản thân ... lời hứa.

d. Chính tả, ngữ pháp.(0.25đ)

- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

e. Sáng tạo:

- Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn từ ngữ, giàu sắc thái biểu cảm.(0.25đ)

Đề 2: Phân tích một đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học mà em yêu thích.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> suy nghĩ cá nhân về đặc điểm một nhân vật văn học mà em có ấn tượng sâu sắc.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; sau đây là một số gợi ý:	
		- Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Giới thiệu nhân vật văn học mà em có ấn tượng sâu sắc - Phân tích đặc điểm của nhân vật văn học (ngoại hình, tính cách, hành động,...). - Đưa ra lí lẽ, dẫn chứng làm sáng tỏ đặc điểm của nhân vật. - Khẳng định lại ý kiến nhận xét về nhân vật văn học, nêu cảm nghĩ về nhân vật.	2. 5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lí lẽ, dẫn chứng phù hợp.	0,5